

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ & THI CÔNG HẢI DƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ & THI CÔNG HẢI DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAI DUONG DESIGN & CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110027822

3. Ngày thành lập: 10/06/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 28/75 Âu Cơ, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0933333892

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý hàng hóa - Môi giới hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh; Trừ hợp báo)	8230

12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Ghi theo Điều 28 Luật Thương mại 2005) - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Điều 50 Luật quản lý ngoại thương 2017)	8299
13.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
14.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
15.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
16.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
17.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
18.	Quảng cáo	7310
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410(Chính)
21.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại Nhà nước cấm)	4690
22.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
23.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
24.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
25.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
26.	In ấn	1811
27.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
28.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
29.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
30.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
31.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
32.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
33.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
34.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
35.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Dịch vụ thương mại điện tử (Ghi theo Khoản 14 Điều 3 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ); (Trừ đấu giá bán lẻ qua internet)	4791
36.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đấu giá)	4799
37.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729

38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
39.	Xây dựng nhà để ở	4101
40.	Xây dựng nhà không để ở	4102
41.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
42.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
43.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
44.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
45.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ vàng, súng đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	LƯƠNG HOÀI NAM	Việt Nam	Số 410 Đà Nẵng, Đoạn Xá 6, Phường Đông Hải 1, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	2.450.000.000	49,000	031090002887	
2	NGUYỄN KHẮC TẠO	Việt Nam	Số 1E/12 Mê Linh, Phường 19, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	2.550.000.000	51,000	077092001498	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN KHẮC TẠO

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/08/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 077092001498

Ngày cấp: 14/03/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 1E/12 Mê Linh, Phường 19, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 1E/12 Mê Linh, Phường 19, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội